

Bản án số: 02/2024/HNGĐ- ST
Ngày 17 - 12 - 2024
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Bổng
2. Ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXX-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Hồng D, sinh năm 1990; nơi cư trú: tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Chăm Ngọc H, sinh năm 1990; nơi cư trú: bản B, xã Y, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tiểu khu 3, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 7 năm 2024 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Lê Thị Hồng D trình bày: Chị D và anh H xác lập quan hệ vợ chồng từ tháng 11 năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Mường Cơi, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 17/11/2013. Quá trình sống chung vợ chồng không được hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống. Chị D và anh H đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2024 cho đến nay. Chị D thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là trầm trọng, không thể giải hoà, tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H.

Về con chung, vợ chồng sinh được hai người con chung là cháu Cẩm Lê Nhật L, sinh ngày 15/6/2014 và cháu Cẩm Duy Kh, sinh 07/10/2020. Hiện nay cháu Cẩm Lê Nhật L và cháu Cẩm Duy Kh đang sống cùng với mẹ là chị Lê Thị Hồng D. Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, chị D có yêu cầu được nuôi cháu Cẩm Lê Nhật L và đề nghị anh Cẩm Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Duy Kh. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị D không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ chung, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa, bị đơn là anh Cẩm Ngọc H không nhất trí ly hôn. Về con chung, tại phiên hòa giải chị D và anh H thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Duy Kh; chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Lê Nhật L. Tại phiên tòa, anh H thay đổi yêu cầu nuôi con chung, anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Lê Nhật L. Các vấn đề khác anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 20/11/2024 của cháu Cẩm Lê Nhật L thể hiện: Cháu Cẩm Lê Nhật L có nguyện vọng ở cùng với mẹ nếu chị D và anh H ly hôn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa. Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị D được ly hôn anh H. Giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Lê Nhật L. Giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Duy Kh. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung và về cấp dưỡng nuôi con, đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, sau khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 15/11/2024 nhưng các bên không thỏa thuận được với nhau đối với các vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXX – ST ngày 27 tháng 11 năm 2024.

Xét việc thay đổi yêu cầu của anh H (yêu cầu nuôi con chung), căn cứ quy định của pháp luật tố tụng dân sự, yêu cầu của anh H là không vượt quá yêu cầu ban đầu.

[2] Về quan hệ hôn nhân, chị Lê Thị Hồng D và anh Cẩm Ngọc H xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Hồng D và anh Cẩm Ngọc H được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2013 (ngày đăng ký kết hôn).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống giữa vợ và chồng có nhiều khác biệt, mâu thuẫn trong việc phát triển kinh tế gia đình. Do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng trầm trọng nên chị D và anh H đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2024 cho đến nay.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, anh H và chị D đều không có giải pháp phù hợp để hàn gắn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tình cảm vợ chồng không còn; tình trạng hôn nhân là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 19, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

[3] Về con chung, vợ chồng anh H, chị D có hai người con chung là cháu Cẩm Lê Nhật L và cháu Cẩm Duy Kh. Chị D và anh H đều có yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Lê Nhật L. Hội đồng xét xử xét thấy, chị D và anh H đều có đủ điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Tuy nhiên, cháu L là nữ giới, việc giao cháu cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng sẽ thuận lợi hơn trong việc chăm sóc, giáo dục và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Cẩm Lê Nhật L, đồng thời giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Duy Kh là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Kh.

[4] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, về chia tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ chung, đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí, chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 19, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng D và anh Cẩm Ngọc H.

2. Về con chung:

Giao cho chị Lê Thị Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Lê Nhật L, sinh ngày 15/6/2014 cho đến khi cháu Cẩm Lê Nhật L thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Giao cho anh Cẩm Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cẩm Duy Kh, sinh 07/10/2020 cho đến khi cháu Cẩm Duy Kh thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Chị Lê Thị Hồng D và anh Cẩm Ngọc H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị Hồng D và anh Cẩm Ngọc H vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Hồng D phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí

chị D đã nộp theo biên lai thu số: 0568 ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/12/2024).

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- UBND xã **Mường Cơi**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Toà án tỉnh;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tân Việt